TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số:64/2024/DS-ST
Ngày: 23 - 8 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Bé Ba

Bà Trương Thị Hằng

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Mỹ Diện – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 88/2024/TLST-DS, ngày 02 tháng 5 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2024/QĐXXST-DS, ngày 16 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 138/2024/QĐST-DS, ngày 30 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng C

Địa chỉ: CC5, Bán đảo L, phường H, quận H, thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quyết T – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Nhựt Y – Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội thị xã Long Mỹ

Người nhận ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ – Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội thị xã Long Mỹ (có mặt).

Địa chỉ: Khu vực B, phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị E, sinh năm: 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực B, phường V, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình thu thập chứng cứ, tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Ngọc Đ là người đại diện ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng C trình bày:

Ngày 12/8/2017 bà Nguyễn Thị E có vay Ngân hàng chính sách xã hội theo chương trình hộ mới thoát nghèo với số tiền 24.000.000 đồng, lãi suất 0,6875%/tháng, lãi suất quá hạn 0,89375%/tháng, thời hạn vay 60 tháng, thời hạn trả nợ ngày 12/8/2024, trả lãi hàng tháng và đóng lãi theo phân kỳ quy định. Vay không có tài sản bảo đảm. Quá trình vay vốn bà Nguyễn Thị E có trả lãi cho Ngân hàng số tiền 9.030.470 đồng. Số tiền vay của bà E hiện nay đã quá hạn nhưng bà E không thực hiện việc đóng lãi cho Ngân hàng mặc dù Ngân hàng và chính quyền địa phương nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở.

Ngân hàng C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị E trả cho Ngân hàng tính đến ngày 23/8/2024: Tiền vốn gốc là 24.000.000 đồng và lãi 4.574.385 đồng.

Bị đơn Nguyễn Thị E đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án không tiến hành ghi lời khai được đối với bị đơn Nguyễn Thị E.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn Nguyễn Thị E chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng C Buộc bị đơn Nguyễn Thị E có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C- Phòng giao dịch thị xã Long Mỹ số tiền tính đến ngày 23/8/2024 là 28.574.385 đồng, trong đó vốn gốc là 24.000.000 đồng, lãi trong hạn 4.574.385 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn Nguyễn Thị E phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", căn cứ Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn Nguyễn Thị E đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227; Đều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng C yêu cầu bị đơn Nguyễn Thị E trả số tiền vay theo chương trình theo chương trình hộ mới thoát nghèo với số tiền 28.574.385 đồng, trong đó vốn gốc là 24.000.000 đồng, lãi trong hạn 4.574.385 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, bà Nguyễn Thị E có vay của Ngân hàng C- Phòng giao dịch thị xã Long Mỹ theo chương trình hộ mới thoát nghèo số tiền 24.000.000 đồng theo hợp đồng vay vốn số 6600000710890254, ngày 12/8/2017, thời hạn vay là 60 tháng, thời hạn trả nợ là ngày 12/8/2022; Đến ngày 11/8/2022 Ngân hàng có gia hạn cho bà E thêm 02 năm, hạn trả nợ ngày 12/8/2024.

Tuy nhiên, từ khi vay bà E trả lãi cho Ngân hàng số tiền 9.030.470 đồng và không trả vốn theo thỏa thuận. Từ ngày 19/02/2024 đến nay bà Nguyễn Thị E không thực hiện việc trả nợ lãi hàng tháng và gốc theo quy định, mặc dù Ngân hàng cử người đến yêu cầu bà E trả số tiền vốn và lãi suất còn nợ nhưng bà E cố tình không thực hiện, từ đó làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 thì: *"Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thoả thuận khác".* Vì vậy, Ngân hàng Ckhởi kiện yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Thị E trả số tiền vay theo chương trình hộ mới thoát nghèo số tiền 24.000.000 đồng là hoàn toàn có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về lãi suất: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Cyêu cầu bị đơn Nguyễn Thị E phải trả lãi suất cho Ngân hàng Ctheo thỏa thuận trong hợp đồng vay vốn số 6600000710890254, ngày 12/8/2017.

Theo quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định *"Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất ...theo quy định pháp luật"*. Khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định *"Trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải trả lãi như sau: a) Lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời hạn vay mà đến hạn chưa trả; trường hợp chậm trả thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này; b) Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả bằng 150% lãi suất vay theo hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác"*. Bị đơn Nguyễn Thị E đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng. Vì vậy, Ngân hàng C yêu cầu bị đơn Nguyễn Thị E trả số tiền lãi suất 4.574.385 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ nên được chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn Nguyễn Thị E phải chịu án phí là 1.429.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sữa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng C

2. Buộc bị đơn Nguyễn Thị E có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C, có người đại diện ủy quyền bà Nguyễn Thị Ngọc Đ số tiền 28.574.385 đồng (hai mươi tám triệu, năm trăm bảy mươi bốn nghìn, ba trăm tám mươi lăm đồng) tính đến ngày 23/8/2024, trong đó vốn gốc là 24.000.000 đồng (hai mươi bốn triệu

đồng), lãi trong hạn 4.574.385 đồng (bốn triệu năm trăm bảy mươi bốn nghìn ba trăm tám mươi lăm đồng).

Bị đơn Nguyễn Thị E tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền chưa trả cho Ngân hàng Ctheo mức lãi suất do các bên thỏa thuận theo hợp đồng vay vốn số 6600000710890254, ngày 12/8/2017 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Nguyễn Thị E phải nộp số tiền 1.429.000 đồng (một triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn Nguyễn Thị E có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Tiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hằng - Trần Thị Bé Ba **Nguyễn Đình Tiến**